



## Xuất khẩu Hồ tiêu 2 tháng đầu năm 2025: Lượng giảm 11,9% nhưng kim ngạch tăng 48,1%

### 1. Hồ tiêu:

Tính đến hết tháng 2/2025, Việt Nam đã xuất khẩu được 27.416 tấn Hồ tiêu các loại, trong đó tiêu đen đạt 22.360 tấn, tiêu trắng đạt 5.056 tấn. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 184,9 triệu USD, tiêu trắng đạt 37,0 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2024 lượng xuất khẩu giảm 11,9%, tuy nhiên kim ngạch xuất khẩu lại tăng đến 48,1%. Giá xuất khẩu bình quân tiêu đen đạt 6.648 USD/tấn và tiêu trắng đạt 8.501 USD/tấn.

Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Hồ tiêu Việt Nam đạt 5.890 tấn, giảm 32,7%. Tiếp theo là Đức đạt 1.815 tấn, tăng 4,4% và Ấn Độ: 1.716 tấn, giảm 20,9% so với cùng kỳ năm 2024. Các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu bao gồm: Nedspice Việt Nam: 2.948 tấn, giảm 17,1%; Olam Việt Nam: 2.926 tấn, giảm 9,4% và Phúc Sinh: 2.115 tấn, tăng 21,3%.

### 2. Quế

Tính đến hết tháng 2/2025, Việt Nam xuất khẩu được 12.464 tấn Quế, tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 34,0 triệu USD, so với cùng kỳ năm 2024 lượng xuất khẩu tăng 19,0% kim ngạch xuất khẩu tăng 13,4%. Ấn Độ là thị trường xuất khẩu Quế lớn nhất đạt 3.942 tấn, chiếm 31,6% thị phần và tăng 23,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Tiếp theo là các thị trường Hoa Kỳ: 1.477 tấn, chiếm 11,9% thị phần, tăng 15,9%; UAE: 645 tấn, chiếm 5,2% thị phần và tăng 59,7% so với cùng kỳ năm 2024. Prosi Thăng Long là doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất đạt 1.747 tấn, tăng 42,3% và chiếm 14,0% thị phần. Tiếp theo là các doanh nghiệp: Gia vị Sơn Hà: 949 tấn, tăng 8,8%, chiếm 7,6% thị phần; Olam Việt Nam: 860 tấn, tăng 176,5% và chiếm 6,9% thị phần xuất khẩu.

### 3. Gia vị khác

- Hoa Hồi: Lũy tiến từ 01/01 đến 28/02/2025, Việt Nam xuất khẩu được 2.026 tấn Hoa Hồi, tổng kim ngạch xuất

khẩu đạt 7,1 triệu USD, so với cùng kỳ năm ngoái lượng xuất khẩu tăng 56,0%, kim ngạch tăng 1,2%. Các thị trường xuất khẩu Hoa Hồi hàng đầu bao gồm: Ấn Độ: 1.469 tấn, chiếm 72,5% và tăng 101,0% so với cùng kỳ năm trước. Tiếp theo là Hoa Kỳ: 127 tấn, chiếm 6,3%, tăng 86,8%. Các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu bao gồm: Prosi Thăng Long: 530 tấn, chiếm 26,2%, tăng 59,2%; Lâm Sơn Hà Spices: 187 tấn, chiếm 9,2% và tăng 713,0%; Senspice Việt Nam: 85 tấn, chiếm 4,2% tăng 41,7%.

- Ớt: Tính đến hết tháng 2/2025, Việt Nam xuất khẩu được 560 tấn Ớt, tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 1,9 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2024 lượng xuất khẩu giảm 65,4%, kim ngạch giảm 52,1%. Lào là thị trường xuất khẩu chính của Ớt Việt Nam chiếm 51,1% đạt 286 tấn, so với cùng kỳ tăng 86,9%, tiếp theo là Hoa Kỳ đạt 95 tấn. Xuất khẩu sang Trung Quốc giảm đến 96,2% so với cùng kỳ và chỉ đạt 54 tấn.

- Gừng, Nghệ: Năm 2024 Việt Nam đã xuất khẩu được 29.544 tấn Gừng, Nghệ và gia vị khác, tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 59,5 triệu USD, so với năm 2023 lượng xuất khẩu giảm 15,5% tuy nhiên kim ngạch xuất khẩu lại tăng 20,7%. Synthiet Việt Nam, Expo Commodities và Phúc Lợi là 3 doanh nghiệp xuất khẩu Gừng, Nghệ lớn nhất trong VPSA đạt 1.424 tấn, 1.238 tấn và 616 tấn, trong khi đó các thị trường xuất khẩu lớn nhất bao gồm: Ấn Độ: 10.618 tấn, chiếm 35,0%, tăng 141,6%; Indonesia: 5.246 tấn, chiếm 17,8% thị phần, tăng 676,0%; Bangladesh: 3.561 tấn, chiếm 12,1% và giảm 45,9% so với năm 2023.

- Bạch đậu khấu, Nhục đậu khấu: Năm 2024 Việt Nam xuất khẩu được 3.402 tấn BDK, NDK, kim ngạch đạt 27,6 triệu USD, so với năm 2023 lượng xuất khẩu giảm 4,2% tuy nhiên kim ngạch tăng 1,0%. Nedspice, Olam và Tuấn Minh là 3 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất đạt 1.868 tấn, 766 tấn và 240 tấn, trong khi đó Hà Lan, Hoa Kỳ và Đức là 3 thị trường xuất khẩu lớn nhất đạt 950 tấn, 518 tấn và 369 tấn.

## Top các DN xuất khẩu Hồ tiêu hàng đầu VPSA

đơn vị: tấn

| Stt | Doanh nghiệp      | 2 tháng       |               |               | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|-------------------|---------------|---------------|---------------|----------------|--------------|
|     |                   | 2022          | 2023          | 2024          |                |              |
|     | <b>VPSA</b>       | <b>26.364</b> | <b>27.873</b> | <b>23.774</b> | -14,7          | <b>86,7</b>  |
| 1   | Nedspice Việt Nam | 2.468         | 3.555         | 2.948         | 36,9           | 10,8         |
| 2   | Olam Việt Nam     | 2.446         | 3.229         | 2.926         | 41,1           | 10,7         |
| 3   | Phúc Sinh         | 2.547         | 1.744         | 2.115         | 6,4            | 7,7          |
| 4   | Simexco Đắk Lắk   | 651           | 1.062         | 1.698         | 63,8           | 6,2          |
| 5   | DK Commodity      | 1.170         | 896           | 1.296         | -2,0           | 4,7          |
| 6   | Pearl Group       | 3.399         | 2.265         | 1.289         | 150,3          | 4,7          |
| 7   | Haprosimex JSC    | 1.510         | 1.115         | 1.210         | 32,4           | 4,4          |
| 8   | Harris Spice      | 1.718         | 1.293         | 1.105         | -8,3           | 4,0          |
| 9   | Gia vị Sơn Hà     | 659           | 1.425         | 1.076         | 27,7           | 3,9          |
| 10  | Ptexim Corp       | 834           | 806           | 968           | 15,1           | 3,5          |
|     | Khác              | 8.962         | 10.483        | 7.143         | -31,9          | 26,1         |
|     | <b>Non-VPSA</b>   | <b>14.450</b> | <b>3.260</b>  | <b>3.642</b>  | 11,7           | <b>13,3</b>  |
|     | <b>Tổng</b>       | <b>40.814</b> | <b>31.133</b> | <b>27.416</b> | <b>-11,9</b>   | <b>100,0</b> |

## Các thị trường xuất khẩu Hồ tiêu của Việt Nam

đơn vị: tấn

| Stt | Thị trường  | 2 tháng       |               |               | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|-------------|---------------|---------------|---------------|----------------|--------------|
|     |             | 2022          | 2023          | 2024          |                |              |
| 1   | America     | 7.097         | 8.754         | 5.890         | -32,7          | 21,5         |
| 2   | Germany     | 864           | 1.738         | 1.815         | 4,4            | 6,6          |
| 3   | India       | 1.516         | 2.225         | 1.761         | -20,9          | 6,4          |
| 4   | China       | 10.209        | 816           | 1.523         | 86,6           | 5,6          |
| 5   | United Arab | 2.655         | 1.214         | 1.480         | 21,9           | 5,4          |
| 6   | Korea       | 511           | 1.193         | 1.127         | -5,5           | 4,1          |
| 7   | Philippine  | 1.129         | 1.155         | 972           | -15,8          | 3,5          |
| 8   | Netherlands | 669           | 1.461         | 865           | -40,8          | 3,2          |
| 9   | Hongkong    | 50            | 1             | 809           | 80.800,0       | 3,0          |
| 10  | Thailand    | 896           | 754           | 792           | 5,0            | 2,9          |
| 11  | England     | 824           | 781           | 730           | -6,5           | 2,7          |
| 12  | Australia   | 204           | 273           | 707           | 159,0          | 2,6          |
|     | Khác        | 14.190        | 10.768        | 8.945         | -16,9          | 32,6         |
|     | <b>Tổng</b> | <b>40.814</b> | <b>31.133</b> | <b>27.416</b> | <b>-11,9</b>   | <b>100,0</b> |



## Top các DN xuất khẩu Quế hàng đầu VPSA

## Các thị trường xuất khẩu Quế của Việt Nam

đơn vị: tấn

đơn vị: tấn

| Stt | Doanh nghiệp       | 2 tháng       |               |               | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|--------------------|---------------|---------------|---------------|----------------|--------------|
|     |                    | 2022          | 2023          | 2024          |                |              |
|     | <b>VPSA</b>        | <b>7.571</b>  | <b>6.347</b>  | <b>7.954</b>  | 25,3           | <b>63,8</b>  |
| 1   | Prosi Thăng Long   | 2.290         | 1.228         | 1.747         | 42,3           | 14,0         |
| 2   | Gia vị Sơn Hà      | 526           | 872           | 949           | 8,8            | 7,6          |
| 3   | Olam Việt Nam      | 339           | 311           | 860           | 176,5          | 6,9          |
| 4   | Tuấn Minh          | 198           | 335           | 607           | 81,2           | 4,9          |
| 5   | Huy Chúc M & M     | 90            | 159           | 538           | 238,4          | 4,3          |
| 6   | Lâm Sơn Hà Spices  | 307           | 162           | 422           | 160,5          | 3,4          |
| 7   | Expo Commodities   | 389           | 326           | 343           | 5,2            | 2,8          |
| 8   | Senspices Việt Nam | 870           | 601           | 326           | -45,8          | 2,6          |
| 9   | Ptexim Corp        | 85            | 159           | 321           | 101,9          | 2,6          |
| 10  | Nedspice Việt Nam  | 316           | 263           | 242           | -8,0           | 1,9          |
|     | Khác               | 2.161         | 1.931         | 1.599         | -17,2          | 12,8         |
|     | <b>Non-VPSA</b>    | <b>4.370</b>  | <b>4.125</b>  | <b>4.510</b>  | 9,3            | <b>36,2</b>  |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>11.941</b> | <b>10.472</b> | <b>12.464</b> | <b>19,0</b>    | <b>100,0</b> |

| Stt | Thị trường  | 2 tháng       |               |               | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|-------------|---------------|---------------|---------------|----------------|--------------|
|     |             | 2022          | 2023          | 2024          |                |              |
| 1   | India       | 4.590         | 3.197         | 3.942         | 23,3           | 31,6         |
| 2   | America     | 1.284         | 1.274         | 1.477         | 15,9           | 11,9         |
| 3   | United Arab | 162           | 404           | 645           | 59,7           | 5,2          |
| 4   | Bangladesh  | 1.202         | 552           | 625           | 13,2           | 5,0          |
| 5   | Australia   | 24            | 57            | 468           | 721,1          | 3,8          |
| 6   | Brazil      | 260           | 268           | 426           | 59,0           | 3,4          |
| 7   | Bahamas     |               |               | 400           | 100,0          | 3,2          |
| 8   | Indonesia   | 722           | 680           | 356           | -47,6          | 2,9          |
| 9   | Korea       | 425           | 278           | 337           | 21,2           | 2,7          |
| 10  | Singapore   | 75            | 78            | 288           | 269,2          | 2,3          |
| 11  | China       | 133           | 110           | 278           | 152,7          | 2,2          |
| 12  | Pakistan    | 29            | 75            | 226           | 201,3          | 1,8          |
|     | Khác        | 3.035         | 3.499         | 2.996         | -14,4          | 24,0         |
|     | <b>Tổng</b> | <b>11.941</b> | <b>10.472</b> | <b>12.464</b> | <b>19,0</b>    | <b>100,0</b> |

## Top các DN xuất khẩu Hoa Hồi hàng đầu VPSA

## Các thị trường xuất khẩu Hoa Hồi của Việt Nam

đơn vị: tấn

đơn vị: tấn

| Stt | Doanh nghiệp       | 2 tháng       |               |               | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|--------------------|---------------|---------------|---------------|----------------|--------------|
|     |                    | 2022          | 2023          | 2024          |                |              |
|     | <b>VPSA</b>        | <b>3.681</b>  | <b>5.840</b>  | <b>7.029</b>  | 20,4           | <b>50,2</b>  |
| 1   | Prosi Thăng Long   | 848           | 2.396         | 2.865         | 19,6           | 20,5         |
| 2   | Tuấn Minh          | 647           | 550           | 769           | 39,8           | 5,5          |
| 3   | Senspices Việt Nam | 299           | 468           | 579           | 23,7           | 4,1          |
| 4   | Hồng Sơn Việt Nam  | 284           | 407           | 446           | 9,6            | 3,2          |
| 5   | Huy Chúc M & M     |               | 28            | 398           | 1.321,4        | 2,8          |
| 6   | Gia vị Sơn Hà      | 232           | 222           | 316           | 42,3           | 2,3          |
| 7   | AC Việt Nam        | 349           | 370           | 287           | -22,4          | 2,0          |
| 8   | Expo Commodities   | 186           | 360           | 212           | -41,1          | 1,5          |
| 9   | Elmar              | 118           | 86            | 160           | 86,0           | 1,1          |
| 10  | Herbs N Spices     | 168           | 229           | 157           | -31,4          | 1,1          |
|     | Khác               | 550           | 724           | 840           | 16,0           | 6,0          |
|     | <b>Non-VPSA</b>    | <b>7.236</b>  | <b>9.006</b>  | <b>6.975</b>  | -22,6          | <b>49,8</b>  |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>10.917</b> | <b>14.846</b> | <b>14.004</b> | <b>-5,7</b>    | <b>100,0</b> |

| Stt | Thị trường  | 2 tháng       |               |               | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|-------------|---------------|---------------|---------------|----------------|--------------|
|     |             | 2022          | 2023          | 2024          |                |              |
| 1   | India       | 5.309         | 7.857         | 9.352         | 19,0           | 66,8         |
| 2   | America     | 304           | 497           | 563           | 13,3           | 4,0          |
| 3   | China       | 3.381         | 4.096         | 420           | -89,7          | 3,0          |
| 4   | Taiwan      | 132           | 246           | 361           | 46,7           | 2,6          |
| 5   | Thailand    | 136           | 202           | 269           | 33,2           | 1,9          |
| 6   | United Arab | 9             | 58            | 206           | 255,2          | 1,5          |
| 7   | Ecuador     | 64            | 128           | 171           | 33,6           | 1,2          |
| 8   | Germany     | 136           | 96            | 163           | 69,8           | 1,2          |
| 9   | Korea       | 75            | 144           | 161           | 11,8           | 1,1          |
| 10  | Canada      | 47            | 30            | 138           | 360,0          | 1,0          |
| 11  | England     | 94            | 191           | 137           | -28,3          | 1,0          |
| 12  | Bangladesh  | 31            | 60            | 124           | 106,7          | 0,9          |
|     | Khác        | 1.199         | 1.241         | 1.939         | 56,2           | 13,8         |
|     | <b>Tổng</b> | <b>10.917</b> | <b>14.846</b> | <b>14.004</b> | <b>-5,7</b>    | <b>100,0</b> |

## Nhập khẩu Hồ tiêu của Hoa Kỳ năm 2024

đơn vị: tấn

Năm 2024, Hoa Kỳ đã nhập khẩu 97.974 tấn Hồ tiêu tăng 41,9% so với năm 2023, đây cũng là năm nhập khẩu Hồ tiêu cao nhất từ trước đến nay của Hoa Kỳ. Việt Nam là nhà cung cấp chính Hồ tiêu cho Hoa Kỳ đạt 75.602 tấn, chiếm 77,2% và tăng 41,8% so với năm trước. Tiếp theo là các quốc gia: Ấn Độ: 7.750 tấn, chiếm 7,9% thị phần; Indonesia: 7.708 tấn chiếm 7,9% thị phần; Brazil: 3.704 tấn, chiếm 3,8% thị phần.

| Stt | Quốc gia     | Năm<br>2022   | Năm<br>2023   | Năm<br>2024   | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|--------------|---------------|---------------|---------------|----------------|--------------|
| 1   | Việt Nam     | 64.685        | 53.326        | 75.602        | 41,8           | 77,2         |
| 2   | India        | 6.180         | 6.489         | 7.750         | 19,4           | 7,9          |
| 3   | Indonesia    | 6.890         | 3.668         | 7.708         | 110,1          | 7,9          |
| 4   | Brazil       | 6.335         | 2.315         | 3.704         | 60,0           | 3,8          |
| 5   | China        | 1.249         | 841           | 994           | 18,2           | 1,0          |
| 6   | Zimbabwe     | 218           | 419           | 438           | 4,5            | 0,4          |
| 7   | South Africa | 250           | 369           | 314           | -14,9          | 0,3          |
| 8   | Spain        | 388           | 326           | 304           | -6,7           | 0,3          |
| 9   | Mexico       | 395           | 412           | 201           | -51,2          | 0,2          |
| 10  | Sri Lanka    | 84            | 116           | 143           | 23,3           | 0,1          |
|     | Khác         | 945           | 771           | 816           | 5,8            | 0,8          |
|     | <b>Tổng</b>  | <b>87.619</b> | <b>69.052</b> | <b>97.974</b> | <b>41,9</b>    | <b>100,0</b> |



## Hội nghị VIPO 2025: Quản lý rủi ro trong ngành Hồ tiêu và Gia vị

Ngành Hồ tiêu và Gia vị Việt Nam tiếp tục khẳng định vị thế quan trọng trên thị trường toàn cầu khi chiếm đến 40% tổng sản lượng và gần 55% kim ngạch xuất khẩu Hồ tiêu thế giới. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh ngày càng gay gắt, việc nâng cao chất lượng, quản trị rủi ro và mở rộng cơ hội hợp tác là những yếu tố cốt lõi để ngành phát triển bền vững.



Sáng 03/3/2025, tại Khách sạn Rex, TP.HCM, Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA) tổ chức khai mạc Hội nghị Quốc tế Ngành Hồ tiêu và Gia vị Việt Nam 2025 (VIPO 2025). Sự kiện nhận được sự bảo trợ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) và thu hút gần 300 đại biểu là chuyên gia, doanh nghiệp sản xuất – xuất khẩu, nông dân, hiệp hội ngành hàng và đại diện chính quyền địa phương. Đặc biệt, 51% khách tham dự là quốc tế, đến từ các hiệp hội hàng đầu như Hiệp hội Thương mại Gia vị Hoa Kỳ (ASTA), Hiệp hội Gia vị Châu Âu (ESA), Hiệp hội Gia vị Trung Quốc (CSA), Hiệp hội Gia vị Ấn Độ, Liên đoàn Hồ tiêu và Gia vị Canbodia cùng nhiều nhà nhập khẩu, nhà bán lẻ và chuyên gia phân tích thị trường. Trong đó, 40% là nhà mua hàng đến tìm kiếm đối tác và cơ hội đầu tư, hứa hẹn tạo nên một sân chơi giao thương sôi động.



Phát biểu khai mạc hội nghị, ông Nguyễn Quý Dương – Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) nhấn mạnh, Việt Nam có điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng thuận lợi, là trung tâm sản xuất và xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất thế giới. Tính đến cuối năm 2024, diện tích trồng tiêu đạt 110.500 ha, năng suất trung bình 26 tạ/ha, gấp đôi mức trung bình toàn cầu (12,7 tạ/ha), với tổng sản lượng khoảng 200.000 tấn. Kim ngạch xuất khẩu hồ tiêu năm 2024 đạt 1,32 tỷ USD, góp phần quan trọng vào nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam.

Dù diện tích trồng hồ tiêu chỉ bằng 15% diện tích cà phê

và 12% diện tích cao su, nhưng giá trị xuất khẩu lại đóng góp 23% so với ngành cà phê (5,6 tỷ USD) và 38% so với ngành cao su (3,4 tỷ USD). Điều này cho thấy tiềm năng lớn của ngành hồ tiêu nếu được đầu tư đúng hướng và nâng cao giá trị gia tăng.



Ngoài ra, theo đánh giá của các chuyên gia, năm 2024 là một năm vô cùng thành công của Ngành Hồ tiêu và Gia vị Việt Nam cũng như thế giới. Tiềm năng của Hồ tiêu và Gia vị trong năm 2025 và các năm tiếp theo vẫn còn rất lớn. Riêng thị trường bán lẻ ở Mỹ, dung lượng đã tăng từ 5 tỷ USD thời điểm trước đại dịch Covid-19 lên đến 7 tỷ USD trong năm qua, dự báo vẫn còn tiếp tục tăng trong những năm tới do thói quen nấu ăn tại gia đình của người Mỹ. Tại nước này, các món ăn châu Á và Mexico phát triển mạnh và trở thành xu hướng ẩm thực mới, góp phần thúc đẩy thị trường gia vị tiếp tục phát triển.

Ngoài Hồ tiêu, Việt Nam còn dẫn đầu thế giới về sản xuất và xuất khẩu các loại gia vị quan trọng như Quế, Hồi, gừng, nghệ. Trong đó Quế diện tích đạt gần 200.000 ha, chiếm 20% diện tích trồng Quế toàn cầu, Hồi Việt Nam có 55.000 ha, đứng thứ hai thế giới sau Trung Quốc, là nguồn cung cấp chính cho thị trường châu Âu, Trung Đông và Mỹ. Kim ngạch xuất khẩu Quế, Hồi và một số mặt hàng gia vị khác năm 2024 đạt khoảng 400 triệu USD cho thấy còn rất nhiều tiềm năng lớn của ngành gia vị Việt Nam có thể tiếp tục phát huy. Ông Nguyễn Quý Dương cho rằng, trong bối cảnh nhu cầu về các loại gia vị tự nhiên, hữu cơ trên thế giới ngày càng tăng, mở ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam phát triển theo hướng bền vững và gia tăng giá trị nội địa.



Bà Hoàng Thị Liên - Chủ tịch VPSA khẳng định, với vị thế hàng đầu thế giới, Việt Nam không chỉ là quốc gia xuất khẩu nguyên liệu thô mà còn đang chuyển dịch sang phát triển sản phẩm chế biến sâu, gia tăng giá trị xuất khẩu. Tuy nhiên, ngành cũng đối mặt với nhiều thách thức, từ biến đổi khí hậu, áp lực sinh vật gây hại, yêu cầu chất lượng ngày càng khắt



khe từ thị trường quốc tế, chi phí vận chuyển tăng cao. Do đó, quản trị rủi ro và phát triển bền vững là những chủ đề trọng tâm của hội nghị lần này.



Một trong những điểm nhấn của hội nghị là lễ ký kết biên bản ghi nhớ (MoU) giữa VPSA và Hiệp hội Gia vị Trung Quốc (CSA), nhằm thúc đẩy hợp tác toàn diện trong ngành gia vị giữa hai quốc gia. Nội dung hợp tác bao gồm: (i) Chia sẻ thông tin thị trường, cung cấp dữ liệu giá cả, xu hướng xuất khẩu và các phân tích thị trường cho doanh nghiệp hai nước; (ii) Hỗ trợ kỹ thuật và tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, hai bên sẽ trao đổi các quy chuẩn sản xuất, phương pháp kiểm nghiệm và kỹ thuật số hóa ngành gia vị; (iii) Tiếp cận thị trường, kết nối doanh nghiệp, chia sẻ cơ hội giao thương, hỗ trợ xác minh đối tác thương mại; (iv) Phát triển nền tảng thương mại chung với việc VPSA và CSA sẽ nghiên cứu xây dựng nền tảng giao dịch điện tử giúp kết nối nhà cung cấp, nhà sản xuất và nhà mua hàng, thúc đẩy giao thương minh bạch và hiệu quả hơn.



Ông Mike Liu, Chủ tịch Hiệp hội Gia vị Trung Quốc (CSA) cho biết, phía Trung Quốc có hơn 20 doanh nghiệp tham gia hội nghị, mong muốn tìm kiếm cơ hội hợp tác với doanh nghiệp Việt Nam từ sản xuất, chế biến đến xuất khẩu. Trung Quốc hiện là thị trường lớn của hồ tiêu và gia vị Việt Nam, với nhu cầu nhập khẩu ngày càng tăng cao.



*Trao tặng giấy Chứng nhận cho các DN có thành tích xuất khẩu xuất sắc và các Hợp tác xã tiêu biểu năm 2024*



Định hướng phát triển cây hồ tiêu đến năm 2030, diện tích điều chỉnh còn khoảng 80.000-100.000 ha, năng suất đạt 24 - 25 tạ/ha, sản lượng đạt khoảng 200 - 230 nghìn tấn.

Phấn đấu đến năm 2030, khoảng 40% diện tích trồng tiêu đạt tiêu chuẩn GAP và tương đương; khoảng 40-50% diện tích trồng tiêu được cấp mã số vùng trồng gắn truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Diện tích trồng tái canh và cải tạo giống bằng giống mới chất lượng cao khoảng 40-50%;

Phát triển các vùng trồng hồ tiêu theo tiêu chuẩn hữu cơ và các tiêu chuẩn khác như VietGAP, GlobalGAP tại các vùng sản xuất trọng điểm như Đắk Nông, Đắk Lắk, Bình Phước, Gia Lai, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu và các tỉnh khác như Lâm Đồng, Quảng Trị; Đến năm 2030, diện tích tiêu hữu cơ đạt 5.000 ha, chiếm 5% diện tích hồ tiêu.



*Trao tặng hoa cho các đơn vị nhà tài trợ Hội nghị*



Cũng trong khuôn khổ Hội nghị, ngày 5/3, hơn 80 đại biểu, đại diện ngành Hồ tiêu và cây gia vị quốc tế đã tham quan vùng trồng hồ tiêu tại huyện Châu Đức. Chương trình kết nối và hợp tác do Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA) tổ chức.

Theo đó, đoàn đã đến thăm vườn hồ tiêu của các hộ nông dân trên địa bàn xã Bà Chinh và TT.Kim Long. Mục đích của chuyến tham quan là khảo sát diện tích, phương pháp sản xuất, tiềm năng thể mạnh của cây hồ tiêu, tạo cơ hội để hồ tiêu Bà Rịa - Vũng Tàu kết nối, hướng đến thị trường xuất khẩu.

Toàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hiện có khoảng 10.000ha diện tích cây hồ tiêu. Các vùng trồng tiêu chủ yếu tại huyện Châu Đức, Xuyên Mộc, TP.Phú Mỹ.

Đoàn đã có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về tình hình sản xuất, mô hình canh tác bền vững và các định hướng phát triển ngành Hồ tiêu tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây không chỉ là dịp để kết nối, chia sẻ kinh nghiệm giữa các bên mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của ngành Hồ tiêu Việt Nam.

Qua chuyến tham quan, Đoàn đã có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về tình hình sản xuất, mô hình canh tác bền vững và các định hướng phát triển ngành Hồ tiêu tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây không chỉ là dịp để kết nối, chia sẻ kinh nghiệm giữa các bên mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của ngành Hồ tiêu Việt Nam.

*VPSA tổng hợp*





## Hội chợ Gulfood 2025: VPSA tham gia và tạo dấu ấn tại Dubai, UAE

Ngày 17/02/2025, Hội chợ Gulfood 2025 đã chính thức khai mạc tại Dubai World Trade Centre, thu hút hàng nghìn doanh nghiệp và đối tác quốc tế từ khắp nơi trên thế giới. Đây là một trong những sự kiện quan trọng nhất trong ngành thực phẩm và gia vị, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp gặp gỡ, trao đổi và mở rộng thị trường quốc tế.



Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA) đã tham gia sự kiện với gian hàng chung bao gồm 11 doanh nghiệp tham gia đồng trưng bày, giới thiệu những sản phẩm gia vị nổi bật của Việt Nam, bao gồm Hồ tiêu, Quế, Hồi, Gừng, Nghệ và các sản phẩm nông sản như Gạo, Hạt Điều, Bánh phồng tôm, Hạt mắc ca và một số mặt hàng thực phẩm tiêu dùng nhanh khác. VPSA đã tổ chức một gian hàng ấn tượng, thu hút sự chú ý của rất nhiều khách tham quan từ các quốc gia như EU, Hoa Kỳ, Trung Đông và Châu Á. Trong ngày khai mạc, gian hàng chung VPSA còn vinh dự đón tiếp Ông Nguyễn Thanh Diệp – Đại sứ Việt Nam tại UAE và Ông Trương Xuân Trung – Tham tán Thương mại Việt Nam tại UAE, cùng nhiều khách mời quan trọng khác.



Các doanh nghiệp Việt Nam tham gia gian hàng chung của VPSA đã có cơ hội giao lưu trực tiếp với các nhà nhập khẩu, đại lý và khách hàng quốc tế. Những cuộc gặp gỡ này không chỉ giúp các doanh nghiệp quảng bá sản phẩm mà còn tạo ra nhiều cơ hội hợp tác trong tương lai. Các sản phẩm gia vị Việt Nam được giới thiệu tại hội chợ đã nhận được sự quan tâm lớn từ khách tham quan. Đặc biệt, hồ tiêu Việt Nam, với chất lượng vượt trội, tiếp tục khẳng định vị thế là sản phẩm chủ lực trong ngành gia vị quốc gia.

Một trong những điểm nhấn quan trọng tại gian hàng của VPSA là các cuộc đàm phán thành công, với một số doanh nghiệp ký kết hợp đồng ghi nhớ (MOU) với các đối tác quốc tế. Các hợp đồng này tập trung vào việc xuất khẩu Hồ tiêu và gia vị Việt Nam sang các thị trường tiềm năng như Trung Đông, Châu Âu, và Châu Á, mở rộng mạng lưới phân phối và hợp tác chiến lược giữa các bên.



Hội chợ Gulfood 2025 diễn ra từ 17-21/02/2025 tại Dubai UAE thu hút một lượng lớn khách tham quan quốc tế, từ các nhà nhập khẩu, đại lý, đến các chuyên gia trong ngành thực phẩm. Các doanh nghiệp tham gia gian hàng chung của VPSA đã không chỉ quảng bá sản phẩm mà còn tìm kiếm các đối tác mới, từ đó mở rộng cơ hội xuất khẩu. Đặc biệt, các quốc gia Trung Đông và Châu Âu đã thể hiện sự quan tâm đặc biệt đối với các sản phẩm Hồ tiêu và gia vị Việt Nam, đặt nền tảng cho các thỏa thuận hợp tác lâu dài.



Đại sứ Việt Nam tại UAE Ông Nguyễn Thanh Diệp ghé thăm gian hàng VPSA tại Gulfood 2025

VPSA tự hào về sự thành công của gian hàng chung tại Gulfood 2025, không chỉ tạo cơ hội cho các doanh nghiệp gia vị Việt Nam kết nối và phát triển thị trường quốc tế mà còn nâng cao giá trị thương hiệu gia vị Việt Nam trên bản đồ gia vị toàn cầu, đồng thời mở ra nhiều cơ hội hợp tác, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm và khẳng định vị thế của gia vị Việt Nam trên thị trường quốc tế.

VPSA





## Cảnh báo tình trạng hồ tiêu xuất khẩu bị nhiễm chất Sudan

Vừa qua, một số lô hàng hồ tiêu đen có nguồn gốc từ Gia Lai khi xuất khẩu sang Đài Loan đã bị trả về do nhiễm chất sudan, một chất tạo màu đỏ công nghiệp.

Qua lấy mẫu đưa đi kiểm nghiệm đã xác định nguyên nhân nhiễm chất sudan là từ việc dùng bao tải đỏ và bột phoi 2 lớp trong quá trình sơ chế, bảo quản hồ tiêu.

### Nguyên nhân hồ tiêu bị nhiễm chất sudan

Sau khi nhận được thông tin về 2 lô hàng hồ tiêu đen xuất khẩu bị Đài Loan trả về do nhiễm chất sudan, ngoài việc phối hợp với khách hàng lấy mẫu đưa đi kiểm nghiệm chất lượng, test dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, Hợp tác xã (HTX) Nông nghiệp và dịch vụ Nam Yang (xã Nam Yang, huyện Đak Đoa) còn tiến hành gửi mẫu bao đựng và tám bột phoi đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng (TP. Hồ Chí Minh) kiểm nghiệm để xác định nguyên nhân.

Theo kết quả nhận được, mẫu bao tải đỏ do HTX gửi đi kiểm tra bị nhiễm hàm lượng sudan III 2.914 ppm và sudan IV 1.012 ppm (hàm lượng sudan cao), bột phoi 2 lớp nhiễm sudan IV 0.150 ppm.



*HTX Nông nghiệp và dịch vụ Nam Yang khuyến cáo thành viên nên chuyển sang dùng bao tải màu trắng hoặc xanh để đựng hồ tiêu khi thu hoạch. Ảnh: V.T*

Bà Nguyễn Thị Nga-Phó Giám đốc HTX-cho biết: Hiện nay, thị trường Đài Loan quy định mức giới hạn dư lượng tối đa của chất sudan IV là 0.01 ppm. Nếu vượt mức này trong thực phẩm, lô hàng sẽ bị từ chối nhập.

Còn tại thị trường EU, Hoa Kỳ, Trung Quốc, chất sudan IV được xếp vào nhóm phẩm màu công nghiệp và không được phép sử dụng trong thực phẩm do tiềm ẩn nguy cơ gây ung thư.

Việc hồ tiêu bị nhiễm chất này là do lâu nay người dân thường dùng bao tải màu đỏ và bột 2 lớp (cam và xanh) để thu hoạch, phơi khô và bảo quản sản phẩm. Do chưa nhận được cảnh báo về việc dùng những loại vật tư này khiến sản phẩm bị nhiễm chất sudan nên họ vẫn dùng theo thói quen.

"Lâu nay, khi xuất khẩu hồ tiêu sang Đài Loan thì đối tác chỉ test dư lượng thuốc bảo vệ thực vật. Đây là lần đầu tiên đối tác test chất sudan nên nhiều lô hàng xuất khẩu của Việt Nam bị dính. Sau sự cố này, HTX đẩy mạnh tuyên truyền, đưa ra cảnh báo đến các thành viên và người trồng hồ tiêu trên địa bàn từ vụ thu hoạch này phải đổi qua bao tải và bột màu trắng hoặc màu xanh để đảm bảo an toàn. Riêng đối với hồ tiêu hữu cơ phải dùng bao tải trắng và bột trắng.

Vì vậy, tôi nghĩ ngành chức năng phải cấm việc sản xuất các loại bao tải đỏ và cần đẩy mạnh tuyên truyền, đưa ra cảnh báo để người dân nắm rõ thông tin nhằm tránh những rủi ro không đáng có"-bà Nga nói.

### Thay đổi thói quen để tránh rủi ro

Toàn tỉnh hiện có khoảng 7.800 ha hồ tiêu, trong đó, diện tích đang kinh doanh là hơn 6.677 ha. Diện tích hồ tiêu tập trung chủ yếu tại các huyện như: Chư Sê, Chư Pưh, Đak Đoa, Chư Prông. Hiện nay, nhiều vùng trồng hồ tiêu trong tỉnh bắt đầu bước vào thu hoạch rộ.

Trước thông tin cảnh báo về các lô hàng xuất khẩu sang Đài Loan bị nhiễm chất sudan, người trồng hồ tiêu đã chủ động đổi sang các loại bột phoi và bao đựng đảm bảo chất lượng. Bà Phạm Thị Bình (làng Ó, xã Ia Vê, huyện Chư Prông) chia sẻ: "Lâu nay, gia đình tôi chủ yếu dùng bao tải màu trắng hoặc vàng để đựng hồ tiêu khi thu hái tại vườn, rất ít khi dùng bao đỏ. Vừa qua, khi nghe thông tin hồ tiêu nhiễm chất sudan, chất nhuộm màu đỏ có nguy cơ gây ung thư, tôi cũng thấy e ngại. Do đó, tôi sẽ chuyển sang dùng bao đựng và bột phoi màu trắng hoặc có thể phơi trực tiếp trên sân xi măng để đảm bảo hồ tiêu không bị nhiễm chất độc hại".

Ông Hoàng Phước Bình - Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội Hồ tiêu Chư Sê-cho biết: "Sau sự cố một số lô hàng hồ tiêu của Việt Nam bị trả về, Hiệp hội đã nhận được thông tin về nguyên nhân sản phẩm bị nhiễm sudan là do bao bì đựng và bột phoi. Hiện nay, Hiệp hội đang chờ ý kiến và hướng dẫn của ngành chức năng để có những khuyến cáo cụ thể đến người trồng hồ tiêu".

Hiện nay, mặt hàng hồ tiêu của Việt Nam đã được xuất khẩu sang hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Việc kiểm soát dư lượng chất sudan trong hồ tiêu là vấn đề cấp bách để đảm bảo sản phẩm đạt các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, từ đó duy trì uy tín thương hiệu trên thị trường quốc tế, tránh được rủi ro từ những thông tin bất lợi dẫn đến việc bị ép giá trên thị trường.

Sudan thường được gọi là chất nhuộm màu trong công nghiệp dùng để nhuộm màu đỏ cho plastic và các chất tổng hợp khác. Chất đỏ sudan được thế giới xếp vào nhóm chất nhuộm màu gây độc vì chúng có khả năng gây ung thư do làm tổn thương ADN của tế bào. Sudan có 4 loại được tìm thấy: sudan I màu đỏ, sudan II màu đỏ cam, sudan III màu đỏ sẫm, sudan IV màu đỏ đậm, có cả sudan là phẩm màu không tan trong nước mà chỉ tan trong dầu.

Theo Báo Gia Lai



*Nhiều đơn vị khuyến cáo bà con nông dân nên đựng tiêu trong bao màu trắng. Ảnh: ĐVCC*



## Top các doanh nghiệp xuất khẩu Ớt và các thị trường xuất khẩu chính của Ớt Việt Nam

đơn vị: tấn

| Stt | Doanh nghiệp      | 2 tháng      |              |            | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    | Stt | Thị trường   | 2 tháng      |              |            | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|-------------------|--------------|--------------|------------|----------------|--------------|-----|--------------|--------------|--------------|------------|----------------|--------------|
|     |                   | 2022         | 2023         | 2024       |                |              |     |              | 2022         | 2023         | 2024       |                |              |
| 1   | Thái Duy Nhân     |              |              | 189        | 100,0          | 33,8         | 1   | Lào          | 94           | 153          | 286        | 86,9           | 51,1         |
| 2   | Olam Việt Nam     | 1            | 7            | 102        | 1.357,1        | 18,2         | 2   | America      | 4            | 14           | 95         | 578,6          | 17,0         |
| 3   | Đồng Chấn         | 23           | 79           | 65         | -17,7          | 11,6         | 3   | China        | 1.276        | 1.414        | 54         | -96,2          | 9,6          |
| 4   | XNK Huy Phong     |              | 15           | 53         | 253,3          | 9,5          | 4   | England      |              |              | 24         | 100,0          | 4,3          |
| 5   | Nedspice Việt Nam | 16           | 20           | 50         | 150,0          | 8,9          | 5   | Japan        |              | 2            | 23         | 1.050,0        | 4,1          |
| 6   | Huyền Kim         |              | 3            | 21         | 600,0          | 3,8          | 6   | Netherlands  |              | 1            | 15         | 1.400,0        | 2,7          |
| 7   | XK Hùng Sơn       |              |              | 16         | 100,0          | 2,9          | 7   | Taiwan       | 1            | 2            | 10         | 400,0          | 1,8          |
| 8   | Harris Spice      | 4            | 5            | 15         | 200,0          | 2,7          | 8   | South Africa |              | 10           | 10         | 0,0            | 1,8          |
| 9   | TM Elmar          |              |              | 10         | 100,0          | 1,8          | 9   | Gambia       |              |              | 10         | 100,0          | 1,8          |
| 10  | DACE              |              | 1            | 7          | 600,0          | 1,3          | 10  | Sweden       | 6            | 3            | 6          | 100,0          | 1,1          |
|     | Khác              | 1.353        | 1.488        | 32         | -97,8          | 5,7          |     | Khác         | 16           | 19           | 27         | 42,1           | 4,8          |
|     | <b>Tổng</b>       | <b>1.397</b> | <b>1.618</b> | <b>560</b> | <b>-65,4</b>   | <b>100,0</b> |     | <b>Tổng</b>  | <b>1.397</b> | <b>1.618</b> | <b>560</b> | <b>-65,4</b>   | <b>100,0</b> |

## Các doanh nghiệp nhập khẩu Hồ tiêu và số liệu Hồ tiêu nhập khẩu

đơn vị: tấn

| Stt | Doanh nghiệp     | 2 tháng      |              |              | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    | Stt | Thị trường  | 2 tháng      |              |              | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|------------------|--------------|--------------|--------------|----------------|--------------|-----|-------------|--------------|--------------|--------------|----------------|--------------|
|     |                  | 2022         | 2023         | 2024         |                |              |     |             | 2022         | 2023         | 2024         |                |              |
|     | <b>VPSA</b>      | <b>3.752</b> | <b>4.157</b> | <b>2.645</b> | <b>-36,4</b>   | <b>55,7</b>  | 1   | Indonesia   | 315          | 460          | 2.730        | 493,5          | 57,5         |
| 1   | Ptexim Corp      | 3            | 155          | 617          | 298,1          | 13,0         | 2   | Brazil      | 2.817        | 2.908        | 1.302        | -55,2          | 27,4         |
| 2   | Olam Việt Nam    | 1.460        | 1.341        | 477          | -64,4          | 10,1         | 3   | Việt Nam**  | 57           | 147          | 287          | 95,2           | 6,0          |
| 3   | Pearl Group      | 738          | 435          | 407          | -6,4           | 8,6          | 4   | Cambodia *  | 575          | 409          | 221          | -46,0          | 4,7          |
| 4   | KSS Việt Nam     | 276          | 289          | 328          | 13,5           | 6,9          | 5   | Malaysia    | 86           | 57           | 90           | 57,9           | 1,9          |
| 5   | Liên Thành       | 216          | 838          | 217          | -74,1          | 4,6          | 6   | China       | 17           | 78           | 36           | -53,8          | 0,8          |
| 6   | Harris Spice     | 82           | 137          | 191          | 39,4           | 4,0          | 7   | Madagascar  |              |              | 27           | 100,0          | 0,6          |
| 7   | DK Commodity     | 12           | 108          | 80           | -25,9          | 1,7          | 8   | India       | 5            | 28           | 23           | -17,9          | 0,5          |
| 8   | Phúc Sinh        | 17           | 200          | 65           | -67,5          | 1,4          | 9   | Ecuador     |              |              | 15           | 100,0          | 0,3          |
| 9   | Expo Commodities |              |              | 54           | 100,0          | 1,1          | 10  | Mexico      |              |              | 11           | 100,0          | 0,2          |
| 10  | Gia vị Sơn Hà    | 197          | 160          | 51           | -68,1          | 1,1          | 11  | Japan       | 1            | 3            | 2            | -33,3          | 0,0          |
|     | Khác             | 751          | 494          | 158          | -68,0          | 3,3          | 12  | Korea       |              | 2            | 1            | -50,0          | 0,0          |
|     | <b>Non-VPSA</b>  | <b>349</b>   | <b>104</b>   | <b>2.101</b> | <b>1.920,2</b> | <b>44,3</b>  |     | Khác        | 228          | 169          | 1            | -99,4          | 0,0          |
|     | <b>Tổng</b>      | <b>4.101</b> | <b>4.261</b> | <b>4.746</b> | <b>11,4</b>    | <b>100,0</b> |     | <b>Tổng</b> | <b>4.101</b> | <b>4.261</b> | <b>4.746</b> | <b>11,4</b>    | <b>100,0</b> |

Lũy tiến từ 01/01 đến 28/02/2025, Việt Nam đã nhập khẩu 4.746 tấn Hồ tiêu các loại, trong đó tiêu đen đạt 2.469 tấn, tiêu trắng đạt 2.277 tấn, tổng kim ngạch nhập khẩu đạt 26,8 triệu USD, so với cùng kỳ năm 2024 lượng nhập khẩu tăng 11,4%, kim ngạch tăng 74,1%. Indonesia là quốc gia cung cấp Hồ tiêu lớn nhất cho Việt Nam đạt 2.730 tấn, tăng 493,5%, tiếp theo là Brazil đạt 1.302 tấn, giảm 55,2%.

\*: Nhập khẩu chính ngạch, \*\*: Hàng xuất khẩu bị trả về, hàng nhập khẩu tại kho ngoại quan

## Các doanh nghiệp nhập khẩu Quế và số liệu Quế nhập khẩu

đơn vị: tấn

| Stt | Doanh nghiệp      | 2 tháng      |              |            | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    | Stt | Thị trường  | 2 tháng      |              |            | % +/-<br>24/23 | %<br>2024    |
|-----|-------------------|--------------|--------------|------------|----------------|--------------|-----|-------------|--------------|--------------|------------|----------------|--------------|
|     |                   | 2022         | 2023         | 2024       |                |              |     |             | 2022         | 2023         | 2024       |                |              |
| 1   | Olam Việt Nam     | 54           | 107          | 258        | 141,1          | 37,9         | 1   | Indonesia   | 228          | 330          | 431        | 30,6           | 63,3         |
| 2   | Nedspice Việt Nam | 109          | 142          | 149        | 4,9            | 21,9         | 2   | China       | 4.763        | 675          | 105        | -84,4          | 15,4         |
| 3   | Gia vị Sơn Hà     | 99           | 158          | 72         | -54,4          | 10,6         | 3   | Việt Nam    | 2            |              | 78         | 100,0          | 11,5         |
| 4   | NLS Việt Linh     |              |              | 53         | 100,0          | 7,8          | 4   | Madagascar  | 34           | 17           | 54         | 217,6          | 7,9          |
| 5   | Nga Phan KFC      |              |              | 38         | 100,0          | 5,6          | 5   | Sri Lanka   | 17           | 38           | 13         | -65,8          | 1,9          |
| 6   | Bình Liêu         |              | 377          | 36         | -90,5          | 5,3          |     | America     | 17           | 46           |            | -100,0         | 0,0          |
| 7   | TP Shubha         |              |              | 27         | 100,0          | 4,0          |     | Korea       |              | 16           |            | -100,0         | 0,0          |
| 8   | Phúc Sinh         |              |              | 16         | 100,0          | 2,3          |     | Israel      |              | 16           |            | -100,0         | 0,0          |
| 9   | Harris Spices     | 28           | 25           | 15         | -40,0          | 2,2          |     | U.A.E       |              | 15           |            | -100,0         | 0,0          |
| 10  | Vinasamex         |              |              | 9          | 100,0          | 1,3          |     | Australia   |              | 1            |            | -100,0         | 0,0          |
|     | Khác              | 4.803        | 345          | 8          | -97,7          | 1,2          |     | Khác        | 32           |              |            | 100,0          | 0,0          |
|     | <b>Tổng</b>       | <b>5.093</b> | <b>1.154</b> | <b>681</b> | <b>-41,0</b>   | <b>100,0</b> |     | <b>Tổng</b> | <b>5.093</b> | <b>1.154</b> | <b>681</b> | <b>-41,0</b>   | <b>100,0</b> |

2 tháng đầu năm 2025, Việt Nam đã nhập khẩu 681 tấn Quế, kim ngạch đạt 1,5 triệu USD, so với cùng kỳ năm 2024 lượng nhập khẩu giảm 41,0%, kim ngạch giảm 42,5%. Indonesia và Trung Quốc là 2 quốc gia cung cấp Quế chủ yếu cho Việt Nam chiếm 63,3% và 15,4% lần lượt đạt 431 tấn và 105 tấn.